

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2020/HS-ST
Ngày: 12/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Lê Bửu Thiện.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Nguyễn Thị Nhạn.
- Bà Thiều Thị Phi Loan.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Vũ Kim Hải cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Điều Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 216/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn H**, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1991, tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký NKTT: Số 66, tổ 8, khu phố 5, phường TD, thành phố BH, tỉnh DN.

Chỗ ở hiện nay: Số 66, tổ 8, khu phố 5, phường TD, thành phố BH, tỉnh DN.

Nghề nghiệp: Thợ đá hoa cương; Trình độ học vấn: Lớp 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không;

Con ông: Ngô Văn V, sinh năm 1960 (còn sống); và bà Phan Thị H, sinh năm 1967 (còn sống);

Có vợ: Nguyễn Thị Lan Đ, sinh năm 1995; có một con: Ngô Nguyễn Quốc B, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Ngô Văn H bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 12 năm 2019 đến ngày 04 tháng 01 năm 2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa; sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay để điều tra.

* Bị hại:

- Bà Đào Thị T, sinh năm 1975;
Nơi đăng ký NKTT: Số 158/15/9, ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện HM, thành phố HCM.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2019, Ngô Văn H sử dụng số điện thoại 0915452080 để gọi điện thoại cho chị Đào Thị T, sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú số 158/15/9, ấp 3, xã Xuân Thới, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, có nick name “Phuong My” và số điện thoại 0963406861 để thỏa thuận và hẹn chị T đến khách sạn “Sao Mai”, địa chỉ 395A, khu phố 7, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để mua bán dâm thì chị T đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong, Hiếu đến thuê phòng 202 của khách sạn “Sao Mai” đợi chị T. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, chị T vào phòng 202 của khách sạn gặp H; H yêu cầu chị T đi tắm, chị T có để 01 (một) túi nilon màu đỏ trên bàn, bên trong có 01 (một) túi xách bằng da màu cà phê, bên trong túi xách có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX 256Gb, màu trắng, số Imel 359410087000723; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng – đen, số Imel 355715152019999 và số tiền 1.630.000 đồng rồi đi vào phòng tắm. Lợi dụng sơ hở lúc chị T đang tắm, H đã lấy cắp chiếc túi nilon đựng tất cả tài sản trên rồi bỏ đi, chị T phát hiện truy hô nên H bỏ chạy thì bị anh Ngô Thanh T, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú ấp Lợi Trinh, xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang là nhân viên của khách sạn “Sao Mai” đuổi theo H, H vứt lại chiếc túi nilon ở trước sân khách sạn rồi chạy thoát. Khoảng 15 phút sau, Hiếu quay lại khách sạn “Sao Mai” thì bị anh T cùng anh Vũ Toàn T, sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú khu phố 7, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là nhân viên của khách sạn bắt giữ giao Công an phường Tân Tiến lập hồ sơ chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) túi xách bằng da màu cà phê, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX 256Gb, màu trắng, số Imel 359410087000723, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng – đen, số Imel 355715152019999 và số tiền 1.630.000 đồng là tài sản của chị Đào Thị T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi, trả lại cho chị Thủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, biển số 79N3 – 322201 và (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu trắng – đen, số Imel 354478098940497, 01 (một) sim điện thoại số 0915452080 là tài sản của bà Phan Thị H (mẹ ruột của H) đã cho H mượn để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho bà H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 658/TCKH-HĐĐG ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa, đã kết luận: “01 (một)

túi xách bằng da màu cà phê; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX 256Gb, màu trắng, số Imel 359410087000723; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng – đen, số Imel 355715152019999, có giá trị định giá là 19.529.100 đồng (Mười chín triệu năm trăm hai mươi chín nghìn một trăm đồng).

Về dân sự: Bị hại Đào Thị T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

*Tại Cáo trạng số: 191/CT-VKSBH ngày 27 tháng 3 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Ngô Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng tù.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại phòng 202, khách sạn “Sao Mai”, địa chỉ số 395A, khu phố 7, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Ngô Văn H có hành vi lén lút lấy cắp 01 (một) túi xách bằng da màu cà phê; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX 256Gb, màu trắng, số Imel 359410087000723; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng – đen, số Imel 355715152019999; trị giá 19.529.100 đồng và số tiền 1.630.000 đồng của chị Đào Thị T. Tổng giá trị tài sản H đã lấy cắp của chị T là 21.159.100 đồng;

Do vậy, hành vi của bị cáo Ngô Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương; Do vậy, cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về vật chứng, đã được Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường; do vậy, không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi mua, bán dâm của Ngô Văn H và chị Đào Thị T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua, bán dâm là phù hợp.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với quy định pháp luật, nên được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố, bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo : Ngô Văn H **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 27 tháng 12 năm 2019 đến ngày 04 tháng 01 năm 2020.

2. Về vật chứng, đã được Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu, không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường; do vậy, không xem xét, giải quyết.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo; đương sự;
- UBND xã, phường
nơi bị cáo cư trú;
- VKSND Tp BH; Trại giam;
- TAND tỉnh;
- THAHS, DS Tp BH;
- Lưu h/s, án văn.

Dương Lê Bửu Thiện

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 12 tháng 5 năm 2020;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Dương Lê Bửu Thiện.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** - Bà Nguyễn Thị Nhạn.

- Bà Thiều Thị Phi Loan.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 216/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Ngô Văn Hiếu**, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1991, tại Đồng Nai.

- **Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Hội thẩm nhân dân – Bà Nguyễn Thị Nhạn phát biểu:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

+ Hội thẩm nhân dân – Bà Thiều Thị Phi Loan phát biểu: Thống nhất ý kiến.

+ Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa - Ông Dương Lê Bửu Thiện phát biểu: Thống nhất ý kiến.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2/ Hội thẩm nhân dân – Bà Nguyễn Thị Nhạn phát biểu:

Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo; người tham gia tố tụng khác cung cấp; là phù hợp quy định của pháp luật.

+ Hội thẩm nhân dân – Bà Thiều Thị Phi Loan phát biểu: Thống nhất ý kiến.

+ Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa - Ông Dương Lê Bửu Thiện phát biểu: Thống nhất ý kiến.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3/ Hội thẩm nhân dân – Bà Nguyễn Thị Nhạn phát biểu:

Về tội danh: Bị cáo Ngô Văn Hiếu đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173.

+ Hội thẩm nhân dân – Bà Thiều Thị Phi Loan phát biểu: Thống nhất ý kiến.

+ Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa - Ông Dương Lê Bửu Thiện phát biểu: Thống nhất ý kiến.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4/ Hội thẩm nhân dân – Bà Nguyễn Thị Nhạn phát biểu:

Về Điều luật áp dụng:

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Hội thẩm nhân dân – Bà Thiều Thị Phi Loan phát biểu: Thống nhất ý kiến.

+ Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa - Ông Dương Lê Bửu Thiện phát biểu: Thống nhất ý kiến.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5/ Hội thẩm nhân dân – Bà Nguyễn Thị Nhạn phát biểu:

Về hình phạt, vật chứng, dân sự:

- Xử phạt bị cáo : Ngô Văn H **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 27 tháng 12 năm 2019 đến ngày 04 tháng 01 năm 2020.

- Về vật chứng, đã được Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu, không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường; do vậy, không xem xét, giải quyết.

+ Hội thẩm nhân dân – Bà Thiều Thị Phi Loan phát biểu: Thống nhất ý kiến.

+ Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa - Ông Dương Lê Bửu Thiện phát biểu: Thống nhất ý kiến.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6/ Hội thẩm nhân dân – Bà Nguyễn Thị Nhạn phát biểu:

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

+ Hội thẩm nhân dân – Bà Thiều Thị Phi Loan phát biểu: Thống nhất ý kiến.

+ Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa - Ông Dương Lê Bửu Thiện phát biểu: Thống nhất ý kiến.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 12 tháng 5 năm 2020.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thiều Thị Phi Loan

Nguyễn Thị Nhạn

Dương Lê Bửu Thiện

Nơi nhận

- Bị cáo; đương sự;
- UBND xã, phường
nơi bị cáo cư trú;
- VKSND Tp BH; Trại giam;
- TAND tỉnh;
- THAHS, DS Tp BH;
- Lưu h/s, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Lê Bửu Thiện

